

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LỘC BÌNH  
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2021/HS-ST

Ngày 02-7-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC BÌNH, TỈNH LẠNG SƠN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Nông Thị Huyền Trang

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Văn Thành

Ông Vi Văn Thanh

**- Thư ký phiên toà:** Bà Vy Thị Hằng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà:** Bà Phương Thị Tiệp - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 30 tháng 6 năm 2021 và ngày 02 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2021/TLST-HS, ngày 04 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Vi Văn Q, sinh ngày 12 tháng 5 năm 1963 tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn K, xã Đ, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 2/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vi Văn C và bà Hoàng Thị Đ; có vợ là Vương Thị T và 04 con (con lớn nhất sinh năm 1986, con nhỏ nhất sinh năm 1994); tiền án: Không có; tiền sự: Bị Công an xã Đồng Bục, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc tại Quyết định số 01/QĐ-VPHC ngày 06/7/2020 của Công an xã Đồng Bục, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn, chưa được xóa vi phạm; nhân thân: Bị Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy tại Bản án hình sự sơ thẩm số 100/HS-ST ngày 16/8/2002 và bị Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 18 tháng tù cho hưởng án treo về tội Đánh bạc tại Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2011/HSST ngày 31/8/2011, đều đã được xóa án tích, chưa bị xử lý kỷ luật; bị bắt tạm giữ từ ngày 12/01/2021 sau đó tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đến nay; có mặt.

**- Người làm chứng:**

1. Lâm Văn T; có mặt.

2. Nông Văn M; có mặt.

- *Người chứng kiến:*

1. Ông Hứa Văn M; có mặt.

2. Bà Ma Thị L; có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 11/01/2021, bị cáo Vi Văn Q bắt xe ô tô khách từ nhà ra thành phố L, tỉnh Lạng Sơn mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Tại ngã tư M, thành phố L, bị cáo Vi Văn Q xuống xe và gặp một người đàn ông lái xe ô tô (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) nhờ mua giúp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) ma túy đá, người đàn ông này đồng ý và yêu cầu Vi Văn Q trả tiền công là 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng). Bị cáo Vi Văn Q đồng ý và đưa cho người đàn ông này 350.000 đồng (ba trăm năm mươi nghìn đồng). Khoảng 30 phút sau người lái xe ô tô quay lại đưa cho Vi Văn Q 01 (một) gói giấy màu trắng bên trong chứa chất ma túy đá. Bị cáo Vi Văn Q cầm lấy gói ma túy cất vào túi quần đang mặc và bắt xe khách đi về nhà. Đến nhà, bị cáo Vi Văn Q đổ số ma túy vừa mua được vào trong một ống nhựa màu đen rồi bịt kín hai đầu ống nhựa lại và cất đi. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, Lâm Văn T đến nhà bị cáo Vi Văn Q chơi và ngủ lại. Khi đến Lâm Văn T mang theo một ống nhựa màu đen bên trong chứa chất ma túy đá mua với một người đàn ông không quen biết tại ngã 3 thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn với giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng). Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 12/01/2021, khi Vi Văn Q đang ngủ, Lâm Văn T đang ngồi chơi ở phòng khách thì Nông Văn M đến nhà Vi Văn Q gọi cửa với mục đích xin bị cáo Vi Văn Q ma túy để sử dụng cho bản thân. Bị cáo Vi Văn Q dậy mở cửa cho Nông Văn M vào nhà, Nông Văn M xin Vi Văn Q ma túy để sử dụng, Vi Văn Q đồng ý. Vi Văn Q lấy ống nhựa màu đen bên trong chứa chất ma túy đá đổ lên tờ giấy bạc rồi đưa cho Nông Văn M. Vi Văn Q bịt kín ống nhựa có chứa phần ma túy còn lại và cất vào lỗ khoan trên bức tường ở gian phòng giữa bếp và phòng ngủ. Thấy vậy, Lâm Văn T cũng xin Vi Văn Q ma túy để sử dụng. Nông Văn M và Lâm Văn T lấy bình nhựa màu trắng bên trong có nước và có cắm các ống nhựa màu đen, đỏ, vàng để ở gian phòng giữa và cùng nhau sử dụng ma túy. Trong khi Nông Văn M và Lâm Văn T sử dụng ma túy ở gian phòng giữa thì Vi Văn Q xuống bếp để nấu ăn. Đến khoảng 12 giờ 10 phút cùng ngày, tổ công tác Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn phối hợp với Công an xã Đồng Bục, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn vào nhà kiểm tra bắt quả tang Lâm Văn T và Nông Văn M đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà ở của bị cáo Vi Văn Q.

Theo biên bản về việc kiểm tra xét nghiệm chất ma túy của Công an huyện Lộc Bình ngày 12/01/2021 đối với Lâm Văn T, Nông Văn M và Vi Văn Q kết

quả xét nghiệm cho thấy Lâm Văn T, Nông Văn M và Vi Văn Q là đối tượng nghiện ma túy Methamphetamine. Tại bản kết luận giám định số: 58/KLGD-PC09 ngày 14/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: 1. Phong bì thư ghi chữ “*Vật chứng thu giữ của Lâm Văn T*”: Các hạt tinh thể màu trắng gửi giám định đều là chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng 0,074 gam (đã trừ bì). 2. Phong bì thư ghi chữ “*Vật chứng thu giữ khi khám xét chỗ ở của Vi Văn Q*”: Các hạt tinh thể màu trắng gửi giám định đều là chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng 0,109 gam (đã trừ bì).

Tại cơ quan điều tra bị cáo Vi Văn Q đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã viện dẫn ở trên.

Bản cáo trạng số 17/CT-VKSLB ngày 28/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Vi Văn Q về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 và tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận diễn biến hành vi phạm tội như sau: Do bản thân là người nghiện chất ma túy nên ngày 11/01/2021 bị cáo đã có hành vi mua 300.000 đồng ma túy Methamphetamine về cất giấu để sử dụng cho bản thân. Trưa ngày 12/01/2021, có đối tượng nghiện Nông Văn M là hàng xóm với bị cáo (trước đó hộ bị cáo làm nhà) đến xin ma túy để sử dụng, bị cáo đã sẻ chỗ ma túy Methamphetamine mua ngày 11/01/2021 đưa cho Nông Văn M và cất giấu chỗ ma túy Methamphetamine còn lại. Khi thấy Nông Văn M xin bị cáo ma túy thì Lâm Văn T cũng xin bị cáo ma túy nhưng bị cáo không cho vì bị cáo muốn để số ma túy còn lại sử dụng cho bản thân. Sau đó, bị cáo Vi Văn Q xuống bếp nấu ăn. Bị cáo không biết vì sao Nông Văn M cho Lâm Văn T cùng sử dụng ma túy nhưng bị cáo để mặc hai đối tượng nghiện này sử dụng chất ma túy Methamphetamine tại nhà ở thuộc quyền sở hữu của bị cáo.

Người làm chứng Nông Văn M khai nhận do sức khỏe của bản thân không được tốt nên không nhớ rõ sự việc xảy ra ngày 12/01/2021, chỉ nhớ trưa ngày 12/01/2021 Nông Văn M đến nhà bị cáo Vi Văn Q để xin ma túy sử dụng thỏa mãn nhu cầu bản thân. Bị cáo Vi Văn Q đã sẻ ma túy cho Nông Văn M sử dụng và cất số ma túy còn lại đi. Lâm Văn T cũng xin bị cáo Vi Văn Q ma túy nhưng không rõ bị cáo Vi Văn Q có cho Lâm Văn T ma túy hay không. Sau đó, Nông Văn M và Lâm Văn T cùng nhau sử dụng số ma túy mà bị cáo Vi Văn Q đưa cho Nông Văn M ngay tại nhà của bị cáo Vi Văn Q. Người làm chứng Lâm Văn T khai nhận được đến nhà của bị cáo Vi Văn Q ngủ nhờ từ tối ngày 11/01/2021 vì Lâm Văn T mua ma túy xong thì không có xe để về nhà. Đến trưa ngày 12/01/2021 khi thấy bị cáo Vi Văn Q cho Nông Văn M ma túy thì Lâm Văn T cũng xin bị cáo Vi Văn Q được sử dụng ma túy cùng Nông Văn M. Sau đó, Lâm Văn T và Nông Văn M sử dụng chất ma túy Methamphetamine mà bị cáo Vi Văn Q đưa cho Nông Văn M trước đó ngay tại nhà của bị cáo Vi Văn Q.

Những người chứng kiến ông Hứa Văn M và bà Ma Thị L trình bày được thấy lực lượng chức năng bắt quả tang hai đối tượng nghiện sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà ở của bị cáo Vi Văn Q vào ngày 12/01/2021.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn được phân công thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Vi Văn Q và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vi Văn Q phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 55 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vi Văn Q mức án đối với tội Tàng trữ trái phép chất ma túy từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, mức án đối với tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy từ 07 năm đến 08 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy 0,051 gam Methamphetamine (phần hao hụt là do dùng làm mẫu giám định hết) thu giữ của bị cáo Vi Văn Q đựng trong 01 gói giấy trong 01 phong bì thư; 0,053 gam Methamphetamine (phần hao hụt là do dùng làm mẫu giám định hết) và vỏ bao gói (cũ) thu giữ của Lâm Văn T đựng trong 01 gói giấy trong 01 (một) phong bì thư ; 01 bình nhựa màu trắng, nắp màu xanh, bên trong có nước và gắn các ống nhựa màu đỏ, màu vàng, màu đen thu giữ của Vi Văn Q. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Trong phần tranh luận: Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Tại lời nói sau cùng bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của bản thân và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo phù hợp với các chứng cứ khác và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Vi Văn Q tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, phù hợp với vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ cơ sở để kết luận từ khoảng 19 giờ ngày 11/01/2021 đến 11 giờ 30 phút ngày 12/01/2021 bị cáo Vi Văn Q có hành vi tàng trữ 0,109 gam ma túy Methamphetamine tại nhà của bị cáo ở Thôn K, xã Đ, huyện L, tỉnh Lạng Sơn để sử dụng cho bản thân. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Vi Văn Q đối với hành vi này về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Ngoài ra, từ 11 giờ 30 phút đến 12 giờ 30 phút ngày 12/01/2021, bị cáo Vi Văn Q có hành vi cho Nông Văn M ma túy khi Nông Văn M xin để sử dụng cho bản thân; để cho Nông Văn M và Lâm Văn T sử dụng chất ma túy

Methamphetamine bằng các dụng cụ có sẵn tại nhà của bị cáo Vi Văn Q ở Thôn K, xã Đ, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Căn cứ quy định tại điểm a mục 6.2 của Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24 tháng 12 năm 2007 của Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao và Bộ Tư pháp, hành vi của bị cáo Vi Văn Q cho đối tượng Nông Văn M là người nghiện ma túy chất ma túy Methamphetamine để Nông Văn M và Lâm Văn T sử dụng thỏa mãn nhu cầu của bản thân các đối tượng nghiện không bị xử lý trách nhiệm hình sự. Do bị cáo Vi Văn Q là người nghiện chất ma túy Methamphetamine nên trong nhà bị cáo có sẵn 01 bình nhựa màu trắng, nắp màu xanh, bên trong có nước và gắn các ống nhựa màu đỏ, màu vàng, màu đen để sử dụng chất ma túy Methamphetamine. Hành vi của bị cáo Vi Văn Q để hai đối tượng nghiện là Nông Văn M và Lâm Văn T dùng các dụng cụ có sẵn, sử dụng nhà ở của bị cáo để sử dụng trái phép chất ma túy có mục đích nhằm thỏa mãn nhu cầu sử dụng chất ma túy của hai đối tượng nghiện. Trong vụ án này, hành vi của bị cáo Vi Văn Q không phải là hành vi chuẩn bị công cụ, cung cấp địa điểm để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Vì bị cáo Vi Văn Q là người tiếp nhận ý chí, mục đích sử dụng ma túy của hai đối tượng nghiện nên hành vi của bị cáo Vi Văn Q có mục đích nhằm thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của hai đối tượng nghiện, không phải là mục đích đưa trái phép chất ma túy vào cơ thể các đối tượng nghiện. Căn cứ quy định tại Thông tư liên tịch số 08/2015/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 14/11/2015 của Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao và Bộ Tư pháp đã bãi bỏ hướng dẫn tại điểm b tiết 7.3 mục 7 Phần II của Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT ngày 24 tháng 12 năm 2007 của Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao và Bộ Tư pháp về việc không xử lý trách nhiệm hình sự đối với hành vi người nghiện ma túy cho người nghiện ma túy sử dụng trái phép chất ma túy tại địa điểm thuộc quyền chiếm hữu, sở hữu hoặc quản lý của mình để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của họ. Như vậy, có đủ cơ sở để xác định hành vi của bị cáo Vi Văn Q cho hai đối tượng nghiện ma túy sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà ở thuộc quyền sở hữu của bị cáo tại Thôn K, xã Đ, huyện L, tỉnh Lạng Sơn đã cấu thành tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 256 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Vi Văn Q về hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự là chưa đúng quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy cần chuyển tội danh Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Vi Văn Q sang tội danh Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy theo điểm d khoản 2 Điều 256 của Bộ luật Hình sự có khung hình phạt bằng tội mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn truy tố.

[4] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và đủ độ tuổi theo quy định của pháp luật Hình sự. Bị cáo nhận thức được ma túy Methamphetamine là chất gây nghiện cao, gây tổn hại nghiêm trọng đến trí tuệ, sức khỏe con người; là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội, các tội phạm khác. Bị cáo biết hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và hành vi chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy của hai đối tượng nghiện Nông Văn M và Lâm Văn T là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực

hiện hành vi phạm tội thể hiện sự coi thường pháp luật của bản thân bị cáo, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn huyện L.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có;

[6] Về nhân thân: Trước khi phạm tội bị cáo đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy vào năm 2002; bị Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 18 tháng tù cho hưởng án treo về tội Đánh bạc vào năm 2011; bị Công an xã Đồng Bục, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi Đánh bạc, là người có nhân thân không tốt.

[7] Về hình phạt chính: Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng nên cần có hình phạt nghiêm khắc nhằm trừng trị, cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo đã thành khẩn khai báo, được một số người cùng tham gia chiến đấu xác nhận có tham gia chiến tranh bảo vệ biên giới tuy không có thành tích xuất sắc trong chiến đấu nhưng Hội đồng xét xử cũng xem xét giảm nhẹ phần nào hình phạt để bị cáo yên tâm cải tạo, sớm trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội. Mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đề nghị là có căn cứ, phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Hình phạt bổ sung: Kết quả xác minh, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập và tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra xét thấy việc xử lý một số vật chứng không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, ngày 23/3/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Lộc Bình ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại các vật chứng sau cho chủ sở hữu hợp pháp gồm 03 điện thoại di động, 01 camera, 03 phong bì thư được niêm phong bên trong là tiền Việt Nam là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với 0,051 gam Methamphetamine (phần hao hụt là do dùng làm mẫu giám định hết) thu giữ của bị cáo Vi Văn Q đựng trong 01 gói giấy trong 01 phong bì thư ghi chữ “*Vật chứng thu giữ khi khám xét chỗ ở của Vi Văn Q*” (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh H, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới; 0,053 gam Methamphetamine (phần hao hụt là do dùng làm mẫu giám định hết) và vỏ bao gói (cũ) thu giữ của Lâm Văn T đựng trong 01 gói giấy trong 01 (một) phong bì thư ghi chữ “*Vật chứng thu giữ của Lâm Văn T*” (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh H, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới là chất cấm tàng trữ, cấm lưu hành; đối với 01 bình nhựa màu trắng, nắp

màu xanh, bên trong có nước và gắn các ống nhựa màu đỏ, màu vàng, màu đen thu giữ của Vi Văn Q là công cụ phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Đối với hai người đàn ông bán ma túy cho bị cáo Vi Văn Q và đối tượng Lâm Văn T do bị cáo Vi Văn Q và đối tượng Lâm Văn T không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để xác minh, điều tra làm rõ. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Đối với Lâm Văn T là người nghiện ma túy sử dụng ma túy tại nhà của bị cáo Vi Văn Q nhưng hành vi sử dụng, tàng trữ trái phép chất ma túy của Lâm Văn T chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự, qua xác minh Thế chưa có tiền án, tiền sự liên quan đến tội phạm ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lộc Bình đã chuyển hồ sơ vi phạm của Lâm Văn T đến Công an xã Đồng Bục, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn để lập hồ sơ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là đúng quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với Nông Văn M là người sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của bị cáo Vi Văn Q Quang, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Lộc Bình đã chuyển hồ sơ vi phạm của Lâm Văn T về nơi đăng ký hộ khẩu thường trú để áp dụng diện quản lý tại xã theo Nghị định 111/2013/NĐ-CP của Chính phủ là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[13] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự. Căn cứ vào khoản 2 Điều 298, điểm a khoản 2 Điều 106, Điều 293, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**1. Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Vi Văn Q phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy.

**2. Về hình phạt:** Xử phạt bị cáo Vi Văn Q 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và 07 (bảy) năm tù về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt của hai tội, bị cáo phải chịu hình phạt chung là 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 12/01/2021.

**3. Về xử lý vật chứng:**

Tịch thu, tiêu hủy 0,051 gam Methamphetamine (phần hao hụt là do dùng làm mẫu giám định hết) thu giữ của bị cáo Vi Văn Q đựng trong 01 gói giấy trong

01 phong bì thư ghi chữ “*Vật chứng thu giữ khi khám xét chỗ ở của Vi Văn Q*” (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh H, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới.

Tịch thu tiêu hủy 0,053 gam Methamphetamine (phần hao hụt là do dùng làm mẫu giám định hết) và vỏ bao gói (cũ) thu giữ của Lâm Văn T đựng trong 01 gói giấy trong 01 (một) phong bì thư ghi chữ “*Vật chứng thu giữ của Lâm Văn T*” (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh H, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới.

Tịch thu tiêu hủy 01 bình nhựa màu trắng, nắp màu xanh, bên trong có nước và gắn các ống nhựa màu đỏ, màu vàng, màu đen.

*(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 29 tháng 4 năm 2021)*

**4. Về án phí:** Bị cáo Vi Văn Q phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước.

**5. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- CQTHAHS CA h.Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện L, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nông Thị Huyền Trang**



THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn ThànhVi Văn Thanh

Nông Thị Huyền Trang